

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHONG LAN VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHONG LAN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHONG LAN VIETNAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108835565

**3. Ngày thành lập:** 23/07/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 2 Ngõ 84 Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản | 6810(Chính) |
| 2.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                           | 5610        |
| 3.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                   | 5621        |
| 4.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                       | 5629        |
| 5.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                    | 5630        |
| 6.  | Khai thác thủy sản biển                                                                                                    | 0311        |
| 7.  | Khai thác thủy sản nội địa<br>Chi tiết:<br>- Khai thác thủy sản nước lợ;<br>- Khai thác thủy sản nước ngọt                 | 0312        |
| 8.  | Nuôi trồng thủy sản nội địa<br>Chi tiết:<br>- Nuôi trồng thủy sản nước lợ<br>- Nuôi trồng thủy sản nước ngọt.              | 0322        |
| 9.  | Nuôi trồng thủy sản biển                                                                                                   | 0321        |
| 10. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                    | 1020        |
| 11. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                               | 1030        |
| 12. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                            | 1010        |
| 13. | Sản xuất các loại bánh từ bột                                                                                              | 1071        |
| 14. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                      | 1075        |
| 15. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                             | 1079        |

|     |                                                                                                                                           |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                             | 1080 |
| 17. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                    | 4620 |
| 18. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                        | 4632 |
| 19. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                          | 4633 |
| 20. | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào                                                                                                     | 4634 |
| 21. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                          | 4722 |
| 22. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                            | 4723 |
| 23. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                       | 4724 |
| 24. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                         | 4690 |
| 25. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu                                                                                   | 9329 |
| 26. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                 | 8230 |
| 27. | Đại lý du lịch                                                                                                                            | 7911 |
| 28. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                     | 7912 |
| 29. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                       | 7990 |
| 30. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng do Công ty kinh doanh; | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 5.000.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức              | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ THÙY LINH    | Số 138A Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                         | Cổ phần phổ thông         | 4.500.000  | 45.000.000.000        | 90,000    | 001178018105                                                                                |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Tổng số                   | 4.500.000  | 45.000.000.000        | 90,000    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | PHAN ĐĂNG QUANG | Số 59 Ngõ Thiên Hùng, Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 250.000    | 2.500.000.000         | 5,000     | 001093003417                                                                                |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   | Tổng số                   | 250.000    | 2.500.000.000         | 5,000     |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                                   |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                                               |                           |         |               |       |           |  |
|---|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|-------|-----------|--|
| 3 | PHAN BÍCH THỦY | Số 6 Ngách 21 Ngõ 251 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 250.000 | 2.500.000.000 | 5,000 | 013544505 |  |
|   |                |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000 |           |  |
|   |                |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000 |           |  |
|   |                |                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000 |           |  |
|   |                |                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000 |           |  |
|   |                |                                                                                               | Tổng số                   | 250.000 | 2.500.000.000 | 5,000 |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN BÍCH THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/12/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013544505

Ngày cấp: 05/07/2012

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6 Ngách 21 Ngõ 251 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6 Ngách 21 Ngõ 251 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội